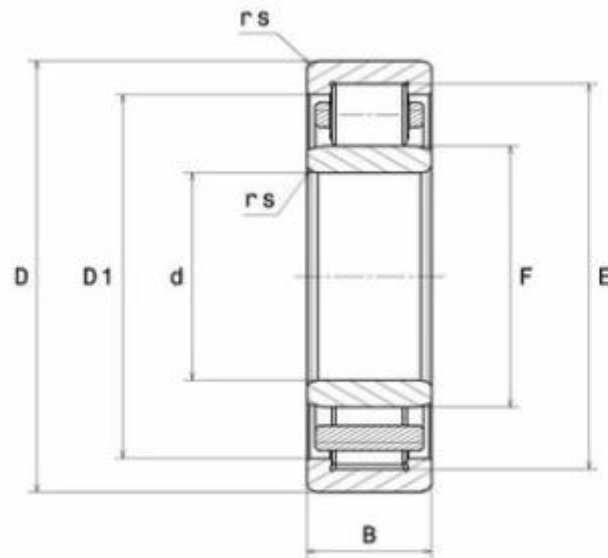


Vòng bi NU1022G1



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	110 mm
D - Đường kính ngoài	170 mm
B - Chiều rộng	28 mm
E - Đường kính con lăn trên	155 mm
F - Đường kính con lăn dưới	125 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,1 mm
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	2,14 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	146 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	174 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	19,2 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	4800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	4100 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	116,5 mm
da max - Small face shoulder max diameter	124 mm
db min - Min inner ring GO diameter	128 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	161 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa	2 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor